

KHOA ĐÔNG PHƯƠNG

LỊCH SỬ TƯ TƯỞNG
PHƯƠNG ĐÔNG

PGS.TS. TRƯƠNG VĂN CHUNG

MỤC ĐÍCH MÔN HỌC

- 1. Giúp người học nắm được những tư tưởng cơ bản của các dân tộc ở Phương Đông .
- 2. Hiểu và rút ra được những giá trị truyền thống , bản sắc độc đáo riêng về văn hoá - tinh thần Phương Đông .
- 3. Hình thành nguyên tắc , phương pháp nghiên cứu khoa học khi tiếp cận vào các lĩnh vực tư tưởng của Phương Đông .

YÊU CẦU NGƯỜI HỌC

- 1. Lên lớp nghe giảng lý thuyết đầy đủ .
- 2. Đọc tài liệu theo sự hướng dẫn của g/v.
- 3. Tóm tắt , bút ký , nhận định . Trình bày trước lớp .
- 4. Thảo luận nhóm , kiểm tra , thi hết môn .

GIÁO TRÌNH , TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Các bài giảng về tư tưởng Phương Đông
Trần Đình Hượu .Nxb ĐHQG , HN. 2001
- 2. Lịch sử triết học Phương Đông . Nxb
Chính trị Quốc gia . HN, 1998 .
- 3. Phương Đông và Phương Tây, những vấn
đề triết học , lịch sử , văn học . N . Konrat .
Nxb Giáo dục . HN, 1997

4. Đông phương học .Edward .W. Said. Nxb Chính trị Quốc gia .HN , 1998 .

5. Lịch sử văn minh Aán Độ .Will Durant . Trung tâm TT . ĐHSP , Tp HCM . 1989 .

6. Lịch sử văn minh Trung Quốc .Will Durant . Trung tâm TT . ĐHSP , Tp HCM . 1989 .

7. Nhập môn triết học Aán Độ cổ đại . Lê Xuân Khoa . Trung tâm học liệu Bộ GD, Sài gòn , 1972.

8. Tư tưởng Phương Đông gợi những điểm nhìn tham chiếu . Cao Xuân Huy . Nxb Văn học . HN, 1995 .

9. Đại cương triết học Trung Quốc . Trần trọng Kim . Nxb Tp HCM , 1972 .

10. Lịch sử tư tưởng triết học Án Độ cổ đại . Doãn Chính (chủ biên). Nxb CTQG. HN, 1998 .

11. Giải thích các danh từ triết học sử Trung Quốc .Doãn Chính (chủ biên). Nxb GD.Tp HCM.1994

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

- CHƯƠNG I . Đối tượng và phương pháp nghiên cứu lịch sử tư tưởng Phương đông
- CHƯƠNG II. Tư tưởng tôn giáo , triết học ở Án Độ cổ, trung đại .
- Chương III. Tư tưởng tôn giáo , triết học , chính trị , đạo đức ở Trung Quốc cổ , trung đại
- CHƯƠNG IV. Một số vấn đề về lịch sử tư tưởng Việt Nam

CHƯƠNG I . ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- 1. Đối tượng
- - Khái niệm : **phương đông** (orient)
- - Nội hàm của khái niệm phương đông
- Chỉ nền văn hoá tương đối độc lập , riêng biệt của các dân tộc Phương đông .
- - Ngoại diên của khái niệm :
- phạm vi không gian : khu vực và dân tộc
- thời gian : Cổ , Trung đại

Khái niệm : Tư tưởng .

Bao gồm những quan niệm , quan điểm có tính hệ thống phản ánh một lĩnh vực trong tự nhiên , xã hội và tư duy con người : Tôn giáo , triết học , chính trị lịch sử , đạo đức , văn học , nghệ thuật , luật pháp , hội họa , kiến trúc , ..v.v...

- Tư tưởng chủ đạo và xuyên suốt lịch sử tư tưởng Phương Đông là : **Tôn giáo , triết học , chính trị , đạo đức** .

- Tư tưởng Phương Đông tập trung và phát sáng ở ba nôi văn minh : Ai Cập , Aán Độ , Trung Quốc .

Nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu

- 1. Nguyên tắc chung
 - - Ý thức xã hội phản ánh tồn tại xã hội .
 - - Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội .
- 2. Những điểm tương đồng và dị biệt giữa Phương đông và Phương tây .
 - - Điểm tương đồng
 - a. Đều là hình thái ý thức xã hội phản ánh điều kiện sinh sống , hoàn cảnh lịch sử của xã hội con người .

b. Đều là hình thức văn hoá bậc cao với khát vọng vươn tới cái : **Chân , Thiện , Mỹ** .

c. Đều là quá trình khái quát hoá, trừu tượng hoá của tư duy con người

d. Đều được diễn đạt bằng hệ thống các phạm trù , khái niệm

- Điểm khác biệt

- a. Điểm xuất phát khác nhau
 - - Phương Tây : từ nền văn minh du mục
 - - Phương Đông : từ nền văn minh nông nghiệp
- b. Khác nhau về đối tượng tư tưởng
 - - Phương Tây : chú trọng đến trật tự tự nhiên
 - - Phương Đông : quan tâm đến tâm linh con người

c. Con đường truy tìm chân lý khác nhau

- Phương Tây : Chân lý nằm trong tồn tại được thực hiện bởi hoạt động nhận thức con người

- Phương Đông: Chân lý nằm ở đằng sau sự tồn tại (không tồn tại) , chỉ có thể đạt được bởi một trạng thái ở trên ngôn ngữ và tư duy

(trạng thái tâm linh siêu việt, huyền nhiệm)

d. Yêu cầu tính chính xác , đáng tin cậy của tư tưởng

Phương Tây đòi hỏi tính hệ thống , tính trật tự của ngôn ngữ và lô gíc của tư duy .

(định nghĩa về con người của Socrate)

Phương Đông đề cao cái siêu thức , trạng thái tâm linh đặc biệt vượt qua các hàng rào ngôn ngữ , tính hệ thống và lô gíc .

(quan niệm của Lão - Trang , Khổng Tử , Phật giáo)

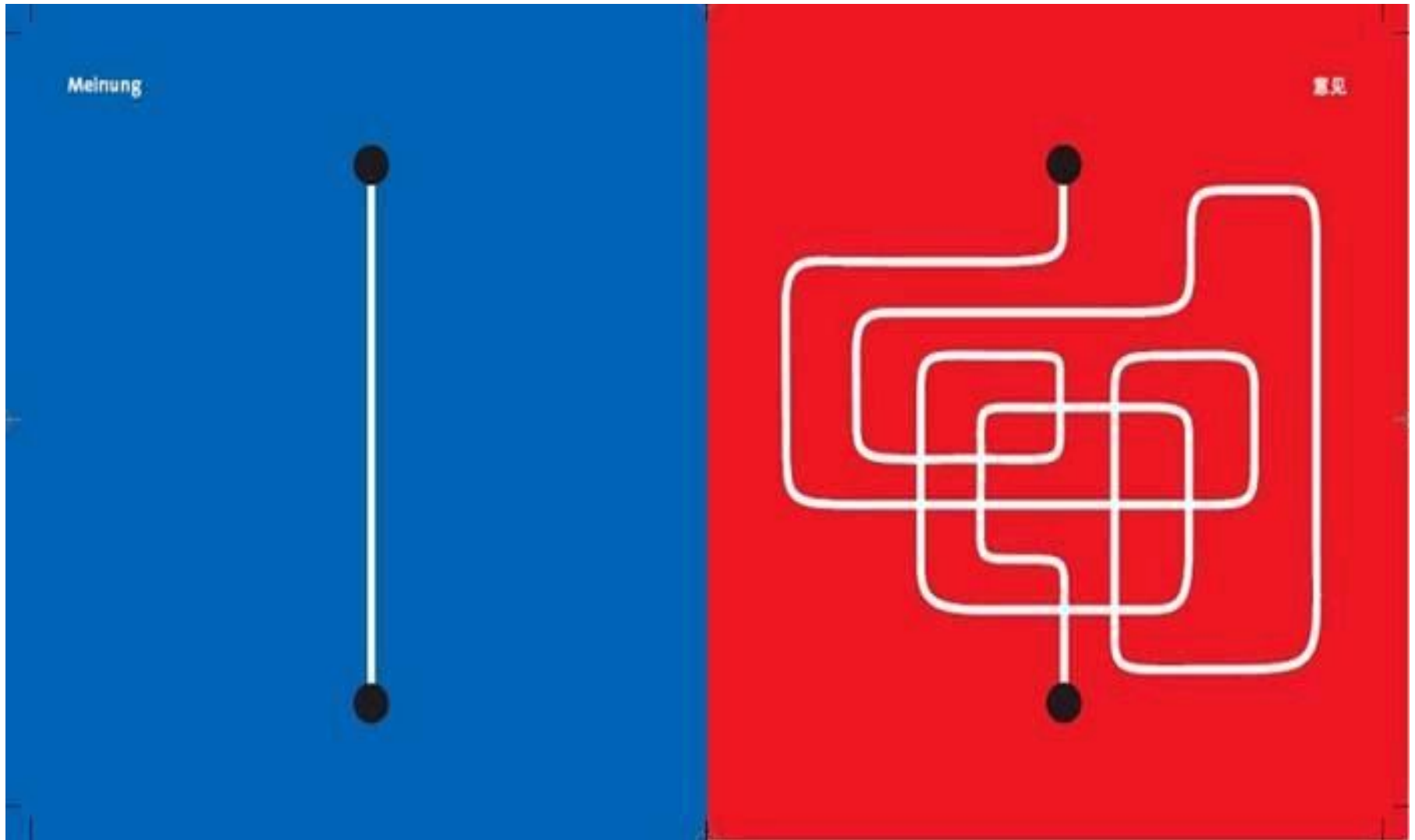
e. Phong thái diễn đạt khác nhau

- Phương Tây : gọn , sáng rõ , hùng biện , quan tâm đến không gian thời gian , mối liên hệ .

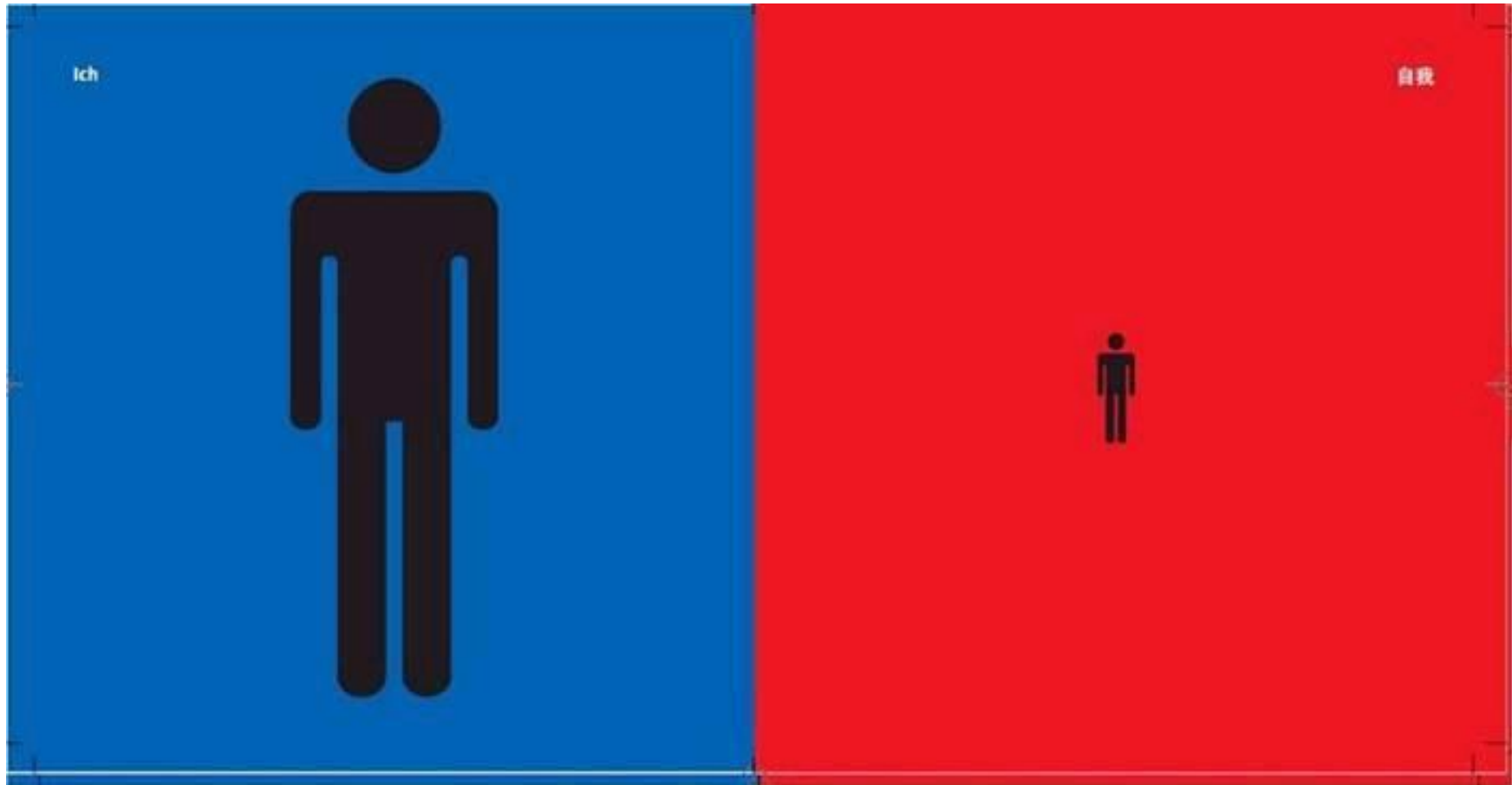
(nguy biện của Zenone)

- Phương Đông: Mơ hồ , nửa hư , nửa thực , nói ẩn dụ , ngụ ngôn , biểu tượng , chú trọng đến cái tuyệt đối (Vẽ Rồng)

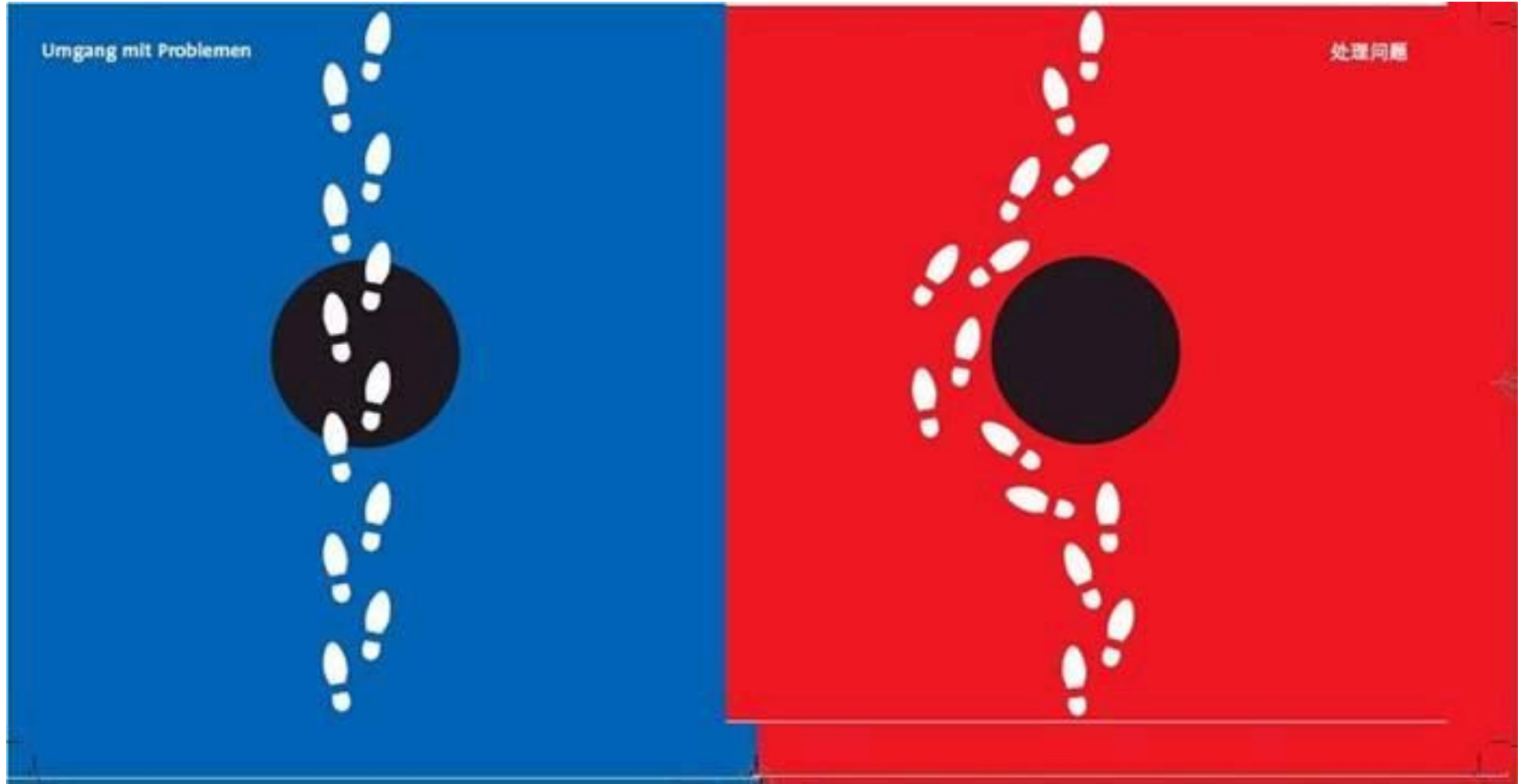
QUAN ĐIỂM



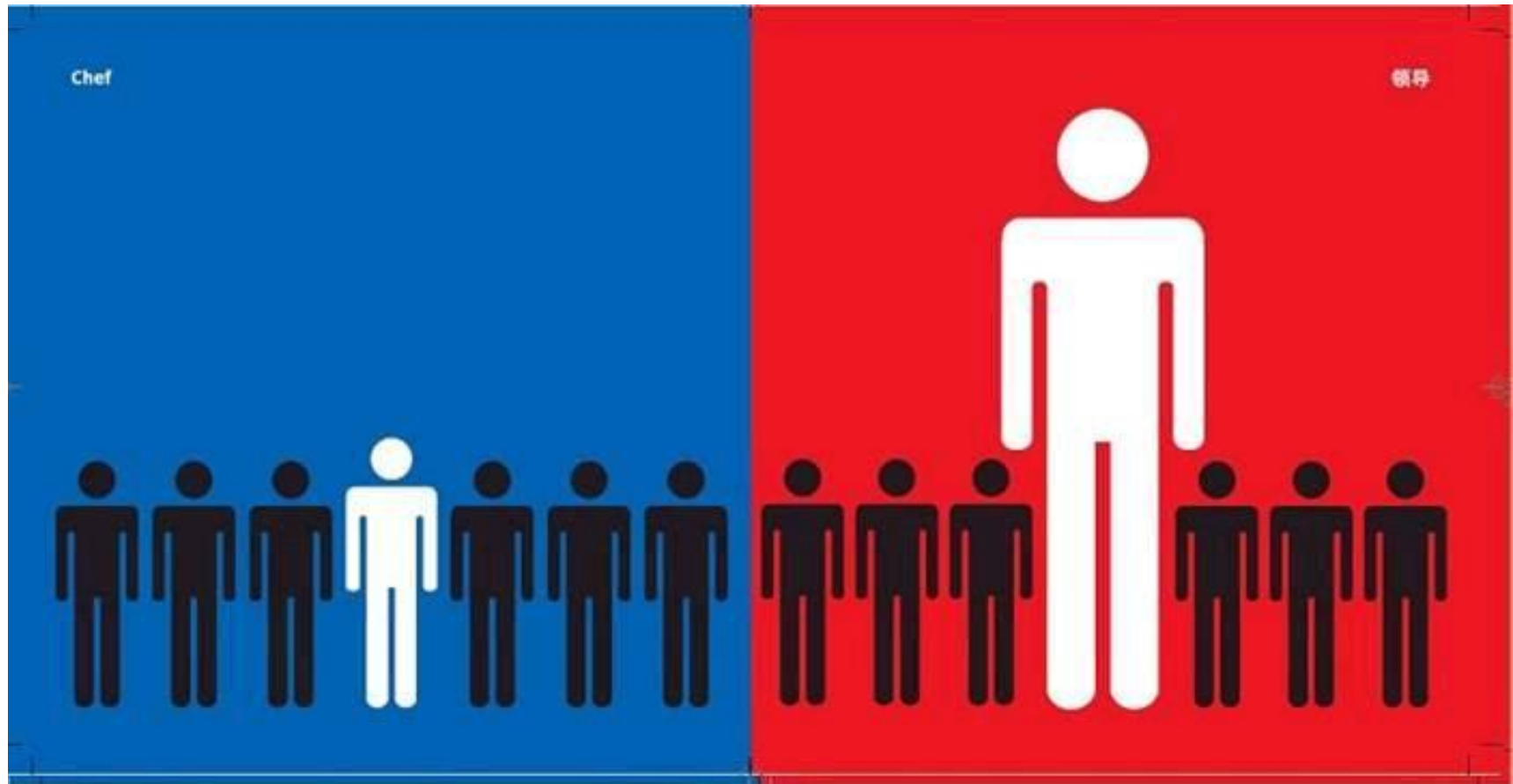
CÁI TÔI



CÁCH TRÌNH BÀY VẤN ĐỀ



SÉP



CÁCH SỐNG

